
(Đề thi có 03 trang)

Thời gian làm bài: 45 phút
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề 101

Câu 1: Giao thức đảm bảo việc truyền dữ liệu theo từng ứng dụng một cách chính xác, tin cậy và hiệu quả là giao thức nào?

- A. IP B. UDP C. TCP D. HTTP

Câu 2: Siri **KHÔNG** có tính năng nào sau đây?

- A. Tìm kiếm. B. Đặt báo thức. C. Thanh toán hoá đơn. D. Gọi điện thoại.

Câu 3: Vì sao lại nói sự phát triển của AI kéo theo rủi ro về an ninh, an toàn?

A. Nhiều ứng dụng AI hoạt động dựa vào việc thu thập một lượng lớn dữ liệu cá nhân, điều này làm tăng mối lo ngại về quyền riêng tư có khả năng bị lạm dụng.

B. Phần lớn các ứng dụng AI hiện nay đều là các “hộp đen”, gây khó khăn cho việc hiểu các quyết định được đưa ra như thế nào, dẫn đến việc thiếu trách nhiệm giải trình để đảm bảo tính minh bạch.

C. AI có khả năng tự động hoá nhiều công việc, dẫn đến tình trạng thất nghiệp và tạo nên nhiều nguy cơ cho sự phát triển xã hội.

D. Nhiều ứng dụng AI được xây dựng và triển khai trực tuyến nên có thể bị xâm nhập hoặc tấn công thay đổi dữ liệu và mô hình dẫn đến những quyết định không chính xác do AI đưa ra.

Câu 4: Loại modem nào cho phép nối hai máy tính qua hệ thống chuyển mạch của mạng điện thoại công cộng?

- A. Modem quay số. B. Modem quang.
C. Modem ADSL. D. Modem GSM 3G, 4G, 5G,...

Câu 5: Điểm mốc ghi nhận sự ra đời của thuật ngữ AI là ở đâu?

- A. Trong Truyện cổ dân gian.
B. Trong nhiều công trình nghiên cứu được công bố trong nhiều năm khác nhau.
C. Tại Hội thảo Dartmouth năm 1956.
D. “Trong phép thử Turing” của nhà khoa học Alan Turing.

Câu 6: Vai trò chính của Router là gì?

- A. Phát sóng Wi-Fi cho các thiết bị. B. Lưu trữ dữ liệu.
C. Chuyển tiếp dữ liệu. D. Kết nối các thiết bị đầu cuối với mạng.

Câu 7: AI được sử dụng để cải thiện chất lượng hình ảnh y tế, làm nổi bật những cấu trúc bất thường bên trong cơ thể, thực hiện đo đạc các chỉ số lâm sàng, hỗ trợ đưa ra các chẩn đoán và hướng điều trị chính xác, kịp thời. Theo em, phát biểu trên thuộc lĩnh vực nào?

- A. Sản xuất. B. Y tế và chăm sóc sức khỏe.
C. Hệ chuyên gia. D. Giáo dục.

Câu 8: Giao thức mạng là gì?

- A. Phần cứng trong mạng.
B. Một loại thiết bị mạng.
C. Phần mềm dùng để kiểm tra bảo mật.
D. Tập hợp các quy định về cách thức giao tiếp trong mạng.

Câu 9: Xác định địa chỉ IP dưới dạng thập phân tương ứng với địa chỉ IP dưới dạng nhị phân sau:
10000011 11010110 00010111 00010000

- A. 131.214.23.32 B. 131.214.22.16 C. 132.214.23.16 D. 131.214.23.16

Câu 10: Xem hình 3.8 bên dưới và chọn câu trả lời đúng nhất.



Hình 3.8. Giắc cắm và cổng RJ45

- A. 1- Giắc cắm RJ45, 2- Cổng cắm RJ45, 3- Cáp UTP
B. 1- Cổng RJ45, 2- Giắc cắm RJ45, 3- Cáp UTP
C. 1- Cổng RJ45, 2- Cáp UTP, 3- Giắc cắm RJ45
D. 1- Cáp UTP, 2- Giắc cắm RJ45, 3- Cổng RJ45

Câu 11: Phát biểu nào sau đây là phù hợp nhất khi nói về Trợ lý ảo?

- A. Một thuật toán thông minh cho phép máy tính tư duy như con người.
B. Một công nghệ AI có thể nhận dạng và hiểu suy nghĩ của con người.
C. Một phần mềm giúp máy tính có thể tự học và giải quyết vấn đề.
D. Một công nghệ AI có thể hiểu và thực hiện các yêu cầu bằng ngôn ngữ tự nhiên.

Câu 12: Hiện nay có những loại địa chỉ IP nào?

- A. IPv4 và IPv5. B. IPv4 và IPv6. C. IPv2 và IPv4. D. IPv1 và IPv3.

Câu 13: Trong y học, AI **KHÔNG** được sử dụng để:

- A. Cải thiện chất lượng hình ảnh y tế. B. Hỗ trợ chẩn đoán và điều trị.
C. Chế tạo thuốc điều trị mới. D. Thực hiện các phẫu thuật y khoa một cách độc lập.

Câu 14: Bên cạnh những lợi ích to lớn, sự phát triển của AI **KHÔNG** kéo theo nguy cơ cần được cảnh báo nào?

- A. Rủi ro về an ninh, an toàn. B. Áp lực thất nghiệp.
C. Các Hệ chuyên gia ngày càng thông minh. D. Ảnh hưởng quyền riêng tư.

Câu 15: Phương án nào là phương án **ĐÚNG** khi nói về Trí tuệ nhân tạo hẹp (AI hẹp)?

- A. AI hẹp chỉ thực hiện một nhiệm vụ cụ thể.
B. AI hẹp không có khả năng học.
C. AI hẹp thực hiện được một công việc giống như con người.
D. AI hẹp không thể ra quyết định.

Câu 16: Khi nào bạn nên sử dụng Hub thay vì Switch?

- A. Khi muốn tiết kiệm chi phí cho mạng gia đình. B. Khi muốn tăng cường bảo mật.
C. Khi mạng có nhiều thiết bị. D. Khi cần kết nối Internet.

Câu 17: Khi nói về ảnh hưởng của trí tuệ nhân tạo (AI) trong tương lai, nhận định nào sau đây là **SAI**?

- A. AI sẽ luôn an toàn và có lợi cho con người.
B. AI tăng cường sự tự động hóa trong công việc.
C. AI có thể thay thế con người trong một số lĩnh vực.
D. AI tạo ra nguy cơ về an ninh mạng và quyền riêng tư.

Câu 18: Phương án nào sau đây **KHÔNG** phải là ứng dụng của AI trong lĩnh vực sản xuất?

- A. Điều phối điều trị.
- B. Quản lý tồn kho và dự báo nhu cầu.
- C. Kiểm tra chất lượng sản phẩm.
- D. Tối ưu hoá quá trình lắp ráp.

Câu 19: Địa chỉ MAC là gì?

- A. Địa chỉ IP của máy tính.
- B. Địa chỉ của một website.
- C. Địa chỉ định danh duy nhất của mỗi thiết bị trong mạng.
- D. Địa chỉ của một email.

Câu 20: Đặc trưng nào sau đây **KHÔNG** là một trong những đặc trưng cơ bản của AI?

- A. Khả năng vận động.
- B. Khả năng suy luận.
- C. Khả năng nhận thức.
- D. Khả năng học.

Câu 21: Wi-Fi là một bộ tiêu chuẩn kỹ thuật truyền dữ liệu bằng được sử dụng rộng rãi trong các mạng cục bộ. Điền cụm từ còn thiếu vào dấu ba chấm.

- A. sóng vô tuyến điện.
- B. đường dây điện thoại.
- C. cáp đồng trục.
- D. cáp xoắn đôi.

Câu 22: Hiện nay Trí tuệ nhân tạo **KHÔNG** có đặc trưng nào?

- A. Khả năng giải quyết vấn đề.
- B. Khả năng hiểu ngôn ngữ của con người.
- C. Khả năng học và tích lũy tri thức.
- D. Khả năng cảm nhận cảm xúc của con người.

Câu 23: Khi kết nối hai máy tính (có thể cách xa hàng nghìn kilômét) qua Internet, người ta sử dụng thiết bị nào để kết nối các LAN với nhau?

- A. Switch.
- B. Hub.
- C. Wireless Access Point.
- D. Router.

Câu 24: ChatGPT là một hệ thống xử lý ngôn ngữ tiên tiến do phát triển. Điền cụm từ còn thiếu vào dấu ba chấm.

- A. IBM.
- B. Intel.
- C. OpenAI.
- D. Google.

Câu 25: Modem có nhiệm vụ gì trong mạng?

- A. Kết nối các mạng khác nhau.
- B. Chuyển đổi tín hiệu số thành tín hiệu tương tự và ngược lại.
- C. Giám sát lưu lượng mạng.
- D. Mã hóa dữ liệu truyền tải.

Câu 26: Các thành tựu hiện tại (tính đến năm 2024) của AI nói chung đều thuộc phạm vi:

- A. Trí tuệ nhân tạo tổng quát.
- B. Trí tuệ nhân tạo mạnh.
- C. Trí tuệ nhân tạo rộng.
- D. Trí tuệ nhân tạo hẹp.

Câu 27: Nhận định nào sau đây là **SAI** khi nói về AI?

- A. AI có thể dịch thuật tự động.
- B. AI có thể thay thế hoàn toàn con người.
- C. AI có thể sáng tạo tác phẩm thơ ca.
- D. AI đã và đang phát triển nhanh chóng.

Câu 28: Nếu một trạm Wi-Fi có biểu tượng khóa, điều này có nghĩa là gì?

- A. Trạm không có kết nối Internet.
- B. Trạm yêu cầu mật khẩu để kết nối.
- C. Trạm không hoạt động.
- D. Trạm chỉ cho phép các thiết bị có địa chỉ MAC cụ thể kết nối.

Câu 29: Điểm khác nhau của switch và hub là gì?

- A. Màu sắc.
- B. Cách thức hoạt động.
- C. Số cổng.
- D. Hình dạng.

Câu 30: AI có lợi ích như thế nào đối với khoa học và nghiên cứu?

- A. AI có thể tự động chấm điểm bài kiểm tra và phân loại học sinh dựa trên thành tích học tập.
- B. AI được sử dụng để dự đoán các kết quả trong các lĩnh vực như thời tiết, tác động của biến đổi khí hậu và địa chất học.
- C. Các hệ thống AI được tích hợp vào dây chuyền sản xuất giúp tăng hiệu suất, giảm sai sót và tiết kiệm chi phí nhờ khả năng làm việc liên tục và không cần nghỉ ngơi.
- D. AI có thể phân tích dữ liệu bệnh lý của bệnh nhân và đề xuất phương pháp điều trị hiệu quả nhất.

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I

MÔN: TIN HỌC 12

NĂM HỌC: 2024 – 2025

ĐỀ 101

1. C	2. C	3. D	4. A	5. C	6. C	7. B
8. D	9. D	10. B	11. D	12. B	13. D	14. C
15. A	16. A	17. A	18. A	19. C	20. A	21. A
22. D	23. D	24. C	25. B	26. D	27. B	28. B
29. B	30. B					

ĐỀ 102

1. C	2. C	3. D	4. B	5. B	6. A	7. A
8. B	9. D	10. A	11. D	12. C	13. C	14. C
15. A	16. C	17. C	18. B	19. B	20. A	21. D
22. A	23. D	24. A	25. B	26. D	27. B	28. D
29. D	30. B					

ĐỀ 103

1. A	2. A	3. D	4. B	5. A	6. D	7. B
8. C	9. C	10. A	11. C	12. D	13. D	14. B
15. B	16. A	17. D	18. A	19. A	20. B	21. C
22. D	23. C	24. D	25. C	26. B	27. C	28. D
29. B	30. B					

ĐỀ 104

1. D	2. A	3. B	4. A	5. B	6. B	7. A
8. B	9. A	10. B	11. D	12. A	13. D	14. C
15. D	16. A	17. B	18. B	19. D	20. D	21. C
22. B	23. A	24. D	25. C	26. C	27. C	28. D
29. C	30. C					

ĐỀ 105

1. B	2. D	3. D	4. A	5. C	6. D	7. A
8. B	9. C	10. B	11. D	12. C	13. D	14. A
15. D	16. D	17. C	18. B	19. B	20. C	21. C
22. B	23. B	24. A	25. B	26. C	27. A	28. A
29. D	30. A					

ĐỀ 106

1. A	2. B	3. B	4. B	5. B	6. C	7. D
8. B	9. A	10. C	11. A	12. C	13. C	14. C
15. B	16. B	17. B	18. D	19. D	20. C	21. A
22. A	23. C	24. D	25. A	26. D	27. D	28. A
29. D	30. D					

ĐỀ 107

1. D	2. A	3. A	4. B	5. D	6. A	7. D
8. A	9. B	10. A	11. A	12. D	13. C	14. C
15. B	16. A	17. B	18. C	19. D	20. B	21. D
22. B	23. D	24. D	25. C	26. C	27. B	28. C
29. C	30. B					

ĐỀ 108

1. B	2. D	3. C	4. C	5. C	6. C	7. A
8. D	9. A	10. B	11. A	12. D	13. D	14. C
15. C	16. C	17. B	18. A	19. B	20. B	21. A
22. B	23. D	24. D	25. A	26. A	27. D	28. D
29. B	30. B					

ĐỀ 109:

1. A	2. B	3. B	4. D	5. B	6. A	7. B
8. D	9. B	10. D	11. C	12. D	13. B	14. B
15. D	16. A	17. C	18. B	19. D	20. D	21. D
22. A	23. A	24. A	25. A	26. C	27. C	28. C
29. C	30. C					

ĐỀ 110

1. D	2. C	3. B	4. C	5. D	6. B	7. C
8. C	9. A	10. A	11. A	12. C	13. C	14. D
15. B	16. D	17. D	18. A	19. D	20. D	21. B
22. D	23. C	24. A	25. B	26. B	27. B	28. B
29. A	30. A					

ĐỀ 111

1. C	2. D	3. D	4. D	5. C	6. C	7. A
8. A	9. B	10. A	11. B	12. A	13. D	14. A
15. B	16. B	17. C	18. B	19. B	20. C	21. B
22. B	23. D	24. D	25. D	26. D	27. A	28. C
29. C	30. A					

ĐỀ 112

1. B	2. C	3. B	4. C	5. D	6. B	7. D
8. C	9. C	10. D	11. D	12. D	13. D	14. D
15. B	16. A	17. A	18. B	19. C	20. B	21. D
22. B	23. A	24. C	25. C	26. A	27. B	28. A
29. A	30. A					

ĐỀ 113

1. A	2. B	3. C	4. D	5. D	6. A	7. D
8. A	9. D	10. D	11. D	12. C	13. B	14. C
15. A	16. C	17. C	18. B	19. C	20. D	21. C
22. B	23. B	24. A	25. D	26. A	27. A	28. B
29. B	30. B					

ĐỀ 114

1. A	2. B	3. C	4. B	5. C	6. C	7. D
8. A	9. D	10. D	11. A	12. A	13. D	14. B
15. C	16. B	17. C	18. A	19. C	20. A	21. A
22. B	23. B	24. B	25. D	26. D	27. C	28. D
29. B	30. D					

ĐỀ 115

1. D	2. A	3. D	4. A	5. D	6. A	7. D
8. C	9. A	10. A	11. C	12. C	13. C	14. B
15. B	16. B	17. D	18. D	19. D	20. B	21. D
22. B	23. A	24. A	25. B	26. C	27. B	28. C
29. B	30. C					

ĐỀ 116

1. D	2. A	3. A	4. D	5. A	6. B	7. D
8. D	9. A	10. A	11. A	12. D	13. B	14. C
15. A	16. D	17. D	18. C	19. D	20. B	21. C
22. C	23. B	24. B	25. B	26. B	27. B	28. C
29. C	30. C					

ĐỀ 117

1. C	2. A	3. D	4. D	5. B	6. C	7. A
8. D	9. B	10. A	11. B	12. C	13. C	14. D
15. B	16. A	17. B	18. C	19. D	20. D	21. D
22. A	23. D	24. A	25. C	26. B	27. B	28. B
29. A	30. C					

ĐỀ 118

1. D	2. A	3. A	4. B	5. B	6. B	7. D
8. C	9. A	10. B	11. B	12. D	13. C	14. B
15. C	16. A	17. B	18. A	19. D	20. D	21. D
22. C	23. C	24. B	25. D	26. D	27. A	28. A
29. C	30. C					

ĐỀ 119

1. B	2. B	3. D	4. B	5. C	6. D	7. B
8. B	9. C	10. A	11. D	12. B	13. B	14. D
15. A	16. D	17. A	18. C	19. D	20. B	21. C
22. D	23. D	24. C	25. C	26. A	27. C	28. A
29. A	30. A					

ĐỀ 120

1. A	2. D	3. B	4. B	5. B	6. D	7. B
8. D	9. C	10. C	11. B	12. B	13. B	14. D
15. A	16. A	17. C	18. A	19. C	20. C	21. B
22. C	23. C	24. D	25. A	26. D	27. D	28. A
29. A	30. D					

ĐỀ 121

1. D	2. A	3. C	4. D	5. A	6. A	7. D
8. A	9. A	10. C	11. C	12. C	13. A	14. C
15. D	16. B	17. B	18. D	19. D	20. D	21. D
22. B	23. C	24. B	25. A	26. C	27. B	28. B
29. B	30. B					

ĐỀ 122

1. B	2. D	3. B	4. A	5. A	6. D	7. C
8. C	9. A	10. A	11. A	12. C	13. D	14. D
15. C	16. C	17. B	18. D	19. D	20. A	21. B
22. D	23. C	24. B	25. B	26. C	27. A	28. B
29. D	30. B					

ĐỀ 123

1. C	2. D	3. A	4. B	5. C	6. B	7. D
8. B	9. A	10. C	11. C	12. D	13. D	14. A
15. D	16. B	17. B	18. C	19. C	20. C	21. B
22. A	23. A	24. B	25. B	26. A	27. A	28. D
29. D	30. D					

ĐỀ 124

1. B	2. A	3. A	4. C	5. B	6. A	7. A
8. D	9. D	10. B	11. B	12. D	13. D	14. A
15. C	16. A	17. D	18. B	19. D	20. A	21. C
22. C	23. B	24. D	25. C	26. D	27. C	28. C
29. B	30. B					